

**Vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách Nhà nước tháng 10 năm 2019**

|                                         | Kế hoạch<br>năm 2019<br>(Tỷ<br>đồng) | Tháng<br>9/2019<br>(Tỷ<br>đồng) | Ước tính<br>tháng<br>10/2019<br>(Tỷ<br>đồng) | Cộng dồn<br>thực hiện<br>đến cuối<br>10/2019<br>(Tỷ đồng) | Tháng<br>10/2019<br>so với<br>tháng<br>10/2018<br>(%) | Cộng dồn từ<br>đầu năm đến<br>cuối tháng<br>10/2019 so<br>với cùng kỳ<br>năm trước (%) |
|-----------------------------------------|--------------------------------------|---------------------------------|----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>TỔNG SỐ</b>                          | <b>3,951</b>                         | <b>422.1</b>                    | <b>476.3</b>                                 | <b>2,494.4</b>                                            | <b>208.62</b>                                         | <b>150.23</b>                                                                          |
| <b>Vốn ngân sách Nhà nước cấp tỉnh</b>  | <b>2,018</b>                         | <b>236.1</b>                    | <b>269.0</b>                                 | <b>1,464.4</b>                                            | <b>248.34</b>                                         | <b>175.02</b>                                                                          |
| Vốn cân đối ngân sách tỉnh              | 1,041                                | 135.0                           | 165.0                                        | 774.0                                                     | 272.73                                                | 200.57                                                                                 |
| Vốn TW hỗ trợ đầu tư theo mục tiêu      | 272                                  | 22                              | 22.6                                         | 265.6                                                     | 122.16                                                | 144.52                                                                                 |
| Vốn nước ngoài                          | 63                                   | -                               | -                                            | -                                                         | -                                                     | -                                                                                      |
| Xổ số kiến thiết                        | 567                                  | 78.5                            | 79.5                                         | 421.9                                                     | 283.93                                                | 167.96                                                                                 |
| Vốn khác                                | 75                                   | 1                               | 1.9                                          | 2.9                                                       | -                                                     | 60.58                                                                                  |
| <b>Vốn ngân sách Nhà nước cấp huyện</b> | <b>1,933</b>                         | <b>186.0</b>                    | <b>207.3</b>                                 | <b>1,030.0</b>                                            | <b>172.77</b>                                         | <b>125.05</b>                                                                          |
| Vốn cân đối ngân sách huyện             | 1,817                                | 175.5                           | 195.5                                        | 917.0                                                     | 355.45                                                | 215.03                                                                                 |
| Vốn tỉnh hỗ trợ đầu tư theo mục tiêu    | 116                                  | 10.5                            | 11.8                                         | 113.0                                                     | 18.19                                                 | 28.44                                                                                  |
| Vốn khác                                | -                                    | -                               | -                                            | -                                                         | -                                                     | -                                                                                      |
| <b>Vốn ngân sách Nhà nước cấp xã</b>    | <b>-</b>                             | <b>-</b>                        | <b>-</b>                                     | <b>-</b>                                                  | <b>-</b>                                              | <b>-</b>                                                                               |
| Vốn cân đối ngân sách xã                |                                      |                                 |                                              |                                                           |                                                       |                                                                                        |
| Vốn huyện hỗ trợ đầu tư theo mục tiêu   |                                      |                                 |                                              |                                                           |                                                       |                                                                                        |
| Vốn khác                                |                                      |                                 |                                              |                                                           |                                                       |                                                                                        |
|                                         |                                      |                                 |                                              |                                                           |                                                       |                                                                                        |